TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2024

BẮT ĐẦU HỌC 07/12/2024

LỚP	Sáng Thứ 7 07/12/2024	Chiều Thứ 7 07/12/2024	Sáng CN 08/12/2024	Chiều CN 08/12/2024	Sáng Thứ 7 14/12/2024	Chiều Thứ 7 14/12/2024	Sáng CN 15/12/2024	Chiều CN 15/12/2024	Sáng Thứ 7 21/12/2024	Chiều Thứ 7 21/12/2024	Sáng CN 22/12/2024	Chiều CN 22/12/2024	Sáng Thứ 7 28/12/2024	Chiều Thứ 7 28/12/2024	Sáng CN 29/12/2024	Chiều CN 29/12/2024
	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)
24-KNM-102 (7-CN)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn) - Kiểm tra -	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề) - Kiểm tra -	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm) - Kiểm tra -	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử) - Kiểm tra -
	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07

***** Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề				KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn				KN3 Giao tiếp và Ứng xử				KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm			
							1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT
1	225391	Nguyễn Thị Như	Ái	14/06/2004	An Giang	DH22QTK05																
2	225343	Nguyễn Thái	An	17/10/2004	Cà Mau	DH22QLT01																
3	220510	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	03/01/2004	Sóc Trăng	DH22QTN01																
4	237744	Trần Huy	Cách	19/01/2005	Cà Mau	DH23CNT01																
5	227021	Lương Ngọc Kim	Cương	04/11/2003	Hậu Giang	DH22LOG01																
6	226742	Lý Thu	Đào	16/11/2004	Sóc Trăng	DH22MAR03																
7	226088	Nguyễn Lê Quốc	Đạt	19/06/2004	Tiền Giang	DH22QTN01																
8	224031	Nguyễn Tấn	Đạt	21/09/2004	Cần Thơ	DH22QTN01																
9	221505	Phạm Phong	Dinh	10/07/2004	Vĩnh Long	DH22QTK06																
10	2110032	Quách Hoàng	Đỉnh	04/04/2003	Bạc Liêu	DH22MAR03																
11	224592	Lê Hiền	Đức	16/01/2004	Cần Thơ	DH22OTO09																
12	223553	Trần Hoàng	Đức	16/03/2004	Cần Thơ	DH22QTD02																
13	232556	Đoàn Xuân	Dương	10/12/2004	Kiên Giang	DH23CNT01																
14	221836	Phạm Lê Hồng	Gấm	08/07/2004	An Giang	DH22KTO03																
15	232616	Chung Hà	Giang	10/04/2005	Cần Thơ	DH23CNT01																
16	222562	Lê Minh	Giang	09/04/2004	An Giang	DH22QTN01																
17	227150	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	21/02/2003	0	DH22MMT01																
18	236753	Phan Nguyễn Phi	Hân	20/09/2005	Đồng Tháp	DH23CNT01																
19	227050	Phan Nhật	Hào	29/11/2004	Sóc Trăng	DH22MMT01																
20	224695	Nguyễn Trung	Hiếu	02/04/2004	Bạc Liêu	DH22QTN01																

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2024

BẮT ĐẦU HỌC 07/12/2024

LỚP	Sáng Thứ 7 07/12/2024	Chiều Thứ 7 07/12/2024	Sáng CN 08/12/2024	Chiều CN 08/12/2024	Sáng Thứ 7 14/12/2024	Chiều Thứ 7 14/12/2024	Sáng CN 15/12/2024	Chiều CN 15/12/2024	Sáng Thứ 7 21/12/2024	Chiều Thứ 7 21/12/2024	Sáng CN 22/12/2024	Chiều CN 22/12/2024	Sáng Thứ 7 28/12/2024	Chiều Thứ 7 28/12/2024	Sáng CN 29/12/2024	Chiều CN 29/12/2024
	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)
24-KNM-102 (7-CN)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn) - Kiểm tra -	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề) - Kiểm tra -	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm) - Kiểm tra -	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử) - Kiểm tra -
	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07

***** Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề				KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn				KN3 Giao tiếp và Ứng xử				KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm			
							1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT
21	224558	Cù Hoài	Hợp	14/10/2003	Cà Mau	DH22QLT01																
22	221532	Nguyễn Dương	Huy	14/06/2004	Cà Mau	DH22QTK02																
23	220404	Trần Quốc	Huỳnh	25/12/2004	Kiên Giang	DH22OTO09																
24	222082	Nguyễn Nhật	Khương	10/08/2004	Bạc Liêu	DH22QTD01																
25	234191	Nguyễn Tuấn	Kiệt	21/02/2005	Bạc Liêu	DH23CNT01																
26	225945	Dương Xên	Lím	11/09/2004	Sóc Trăng	DH22QLT01																
27	224796	Lê Thị Thuỳ	Linh	17/05/2004	Đồng Tháp	DH22LUA01																
28	210600	Lê Bảo	Long	28/10/2003	Đồng Tháp	DH22QLT01																
29	226298	Võ Hồ Hiệp	Lực	27/12/2004	An Giang	DH22MMT01																
30	223799	Trần Chí	Lương	22/04/2004	Đồng Tháp	DH22QLT01																
31	235023	Bùi Thị Trúc	Ly	24/03/2005	Đồng Tháp	DH23DUO02																
32	220645	Hà Phương	Nam	22/07/2004	Cà Mau	DH22QTN01																
33	234086	Nguyễn Văn	Nam	22/04/2005	Đồng Tháp	DH23CNT01																
34	221840	Huỳnh Ngọc Thanh	Ngân	16/02/2004	An Giang	DH22QTK05																
35	220742	Lê Minh	Nguyên	29/11/2004	Hậu Giang	DH22QTD01																
36	224943	Nguyễn Thái	Nguyên	27/02/2004	Kiên Giang	DH22QTD02																
37	221236	Nguyễn Thanh	Nhân	05/08/2004	Trà Vinh	DH22QTN01																
38	224231	Đỗ Quốc	Nhật	19/07/2004	Sóc Trăng	DH22QTK02																
39	226660	Nguyễn Thị Hòa	Nhi	03/01/2004	An Giang	DH22NNA05																
40	225315	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	19/04/2004	An Giang	DH22NNA05																

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

DANH SÁCH LỚP KỸ NĂNG MỀM - NĂM 2024

BẮT ĐẦU HỌC 07/12/2024

LỚP	Sáng Thứ 7 07/12/2024	Chiều Thứ 7 07/12/2024	Sáng CN 08/12/2024	Chiều CN 08/12/2024	Sáng Thứ 7 14/12/2024	Chiều Thứ 7 14/12/2024	Sáng CN 15/12/2024	Chiều CN 15/12/2024	Sáng Thứ 7 21/12/2024	Chiều Thứ 7 21/12/2024	Sáng CN 22/12/2024	Chiều CN 22/12/2024	Sáng Thứ 7 28/12/2024	Chiều Thứ 7 28/12/2024	Sáng CN 29/12/2024	Chiều CN 29/12/2024
	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)	(7h45-11h00)	(13h45-17h00)
24-KNM-102 (7-CN)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn)	Thầy Tịnh (KN2.Chuẩn bị CV & Trả lời Phỏng vấn) - Kiểm tra -	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề)	Thầy Hữu Thắng (KN1. Ra quyết định & Xử lý vấn đề) - Kiểm tra -	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm)	Thầy Long (KN4. Thuyết trình & Làm việc nhóm) - Kiểm tra -	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử)	Thầy Thanh Huy (KN3.Giao tiếp & Ứng xử) - Kiểm tra -
	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-04	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-08	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-05	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07	Phòng E5-07

***** Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.**

STT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	KN1 ra Quyết định và Xử lý vấn đề				KN2 chuẩn bị CV và trả lời Phỏng vấn				KN3 Giao tiếp và Ứng xử				KN4 Thuyết trình và Làm việc nhóm			
							1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT	1	2	3	KT
41	226933	Nguyễn Yến	Nhi	18/11/2003	0	DH22MMT01																
42	225690	Phạm Gia	Phú	17/11/2004	Cần Thơ	DH22QTN01																
43	222559	Hồ Vạn	Phước	11/09/2004	An Giang	DH22QTN01																
44	224458	Trương Minh	Quí	08/06/2004	An Giang	DH22QTD03																
45	221815	Nguyễn Thanh Ngọc	Thảo	29/06/2004	An Giang	DH22QTD02																
46	220379	Đoàn Đức	Thiện	27/02/2004	Vĩnh Long	DH22QTK06																
47	235848	Ngô Thị Ánh	Thuận	18/03/2005	An Giang	DH23DUO02																
48	225948	Lê Chí	Thức	23/08/2003	Cà Mau	DH22QLT01																
49	225484	Lê Thị Diễm	Thúy	06/03/2004	0	DH22MMT01																
50	234022	Dương Thị Bích	Thùy	12/04/2005	Đồng Tháp	DH23CNT01																
51	234142	Chung Nguyễn Minh	Tiến	10/01/2005	Sóc Trăng	DH23CNT01																
52	236824	Trần Trung	Tính	09/07/2005	Bạc Liêu	DH23CNT01																
53	233966	Cao Tú	Trân	07/04/2005	Cà Mau	DH23CNT01																
54	220427	Võ Thị Huyền	Trân	18/07/2004	Hậu Giang	DH22QTD01																
55	237606	Trang Huỳnh Tú	Trinh	14/11/2005	Sóc Trăng	DH23CNT01																
56	212530	Lê Thị Tuyết	Vân	27/10/2003	An Giang	DH22NNA05																
57																						
58																						
59																						
60																						